

**TAND HUYỆN Đ. H
TỈNH K. T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 53/2021/QĐST-DS

Đ. H, ngày 02 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 115/2021/TLST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Phạm Huy H; sinh năm: 1990 và bà Phan Thị U; sinh năm: 1991

Chủ cửa hàng Vật liệu xây dựng H. H.

Cùng trú tại: Tổ dân phố 3, thị trấn Đ. H, huyện Đ. H, tỉnh K.T.

- *Bị đơn*: Ông Lê Minh D; sinh năm: 1973;

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Đ. H, huyện Đ. H, tỉnh K. T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền phải trả: Ông Lê Minh D phải trả cho anh Phạm Huy H và chị Phan Thị U số tiền 63.289.000 đồng (*Sáu mươi ba triệu hai trăm tám mươi chín ngàn đồng.*). Trong đó, nợ gốc là 61.303.000 đồng (*Sáu mươi một triệu ba trăm lẻ ba ngàn đồng*); nợ lãi là 1.986.000 đồng (*Một triệu chín trăm tám mươi sáu ngàn đồng*) tính đến ngày 24/6/2021 với mức lãi suất 0,9%/tháng.

Kể từ ngày 25/6/2021 nếu ông Lê Minh D không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo cam kết nêu trên thì còn phải chịu lãi suất chậm trả là 0,9%/tháng đối với số tiền nợ gốc, tương ứng với thời gian chậm trả nợ cho anh Phạm Huy H và chị Phan Thị U.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 3; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Lê Minh D nhận chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.582.225 đồng (*Một triệu năm trăm tám hai ngàn hai trăm hai lăm đồng*).

Anh Phạm Huy H và chị Phan Thị U không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Hoàn trả lại cho anh Phạm Huy H và chị Phan Thị U số tiền là 1.542.225 đồng (*Một triệu năm trăm bốn mươi hai ngàn hai trăm hai mươi lăm đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số: AA/2016/005314 ngày 09 tháng 06 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ. H, tỉnh K. T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đ.N;
- TAND tỉnh K. T;
- Đường sự;
- VKSND huyện Đ. H;
- Chi cục THADS huyện Đ. H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Quách Văn N